SỞ Y TẾ NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH
Số: 864 /BVĐK-CNTT
V/v mời cung cấp báo giá gói thầu Cung cấp dữ liệu tương tác và thông tin thuốc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung mời chào giá: Cung cấp dữ liệu tương tác và thông tin thuốc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

2. Phạm vi cung cấp: *Chi tiết theo phụ lục đính kèm.*

3. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Nam Thành, Thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

4. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

5. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 17 giờ 00 phút, ngày 10/6/2025

6. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính tại thời điểm nhận bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email theo thời điểm nào đến trước.
- Gửi báo giá online qua mail của phòng Công nghệ thông tin: kimsonpc@gmail.com

Người liên hệ: Phạm Quốc Kim Số điện thoại: 0912.828.276

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Người liên hệ: Phạm Quốc Kim Số điện thoại: 0912.828.276

7. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu người đại diện theo pháp luật);

+ Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có) .

Thư mời này được đăng tải công khai trên Website của Bệnh viện và gửi cho các đơn vị có có nhu cầu thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng ĐD-CTXH (để đăng tin);
- Lưu: VT, CNTT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC. DANH MỤC DỊCH VỤ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời số 864 /BVĐK-CNTT ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

1. Danh mục, số lượng

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian thực hiện gói thầu
1	Cung cấp dữ liệu tương tác và thông tin thuốc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình	Gói	01	24 tháng

2. Yêu cầu kỹ thuật

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
I	**Yêu cầu về dữ liệu**	
1.	Yêu cầu chung dữ liệu	- Dữ liệu đáp ứng các chức năng cơ bản và nâng cao theo nhu cầu thực tế của công tác Dược Lâm Sàng Bệnh viện bao gồm: 1. Thông tin thuốc 2. Tương tác thuốc 3. Dị ứng 4. Thuốc – tình trạng sức khỏe 5. Thuốc – thai kỳ 6. Thuốc – Cho con bú 7. Trùng lặp thuốc 8. Liều dùng của thuốc
		- Dữ liệu được cập nhật định kỳ ít nhất 03 tháng một lần, đảm bảo cập nhật từ các nguồn thông tin mới nhất trên thế giới, do đội ngũ chuyên môn chuyên trách của công ty tổng hợp. Có biên bản và nội dung cập nhật của ít nhất 03 lần cập nhật gần nhất - Có quy trình cập nhật và ánh xạ tên biệt dược với các thuốc có trong danh mục thuốc của bệnh viện.
		- Số lượng và loại hoạt chất tối thiểu là 1037 theo phụ lục 1 thông tư 20/2022/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 31/12/2022 (ngoại trừ các hoạt chất không có lưu hành tại Việt Nam) - Dữ liệu trùng lặp thuốc: Ít nhất cảnh báo trùng lặp theo các cấp độ của bảng mã ATC. - Thông tin thuốc của biệt dược: Có nội dung phù hợp theo thông tin kê đơn được Bộ Y tế phê duyệt hoặc bản tóm tắt được biên tập dựa theo thông tin kê đơn do Bộ Y

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
		tế và có quy trình để đảm bảo thông tin chính xác trước khi đưa lên hệ thống. -Thông tin thuốc của hoạt chất: dựa trên các nguồn thông tin có uy tín, ví dụ như: Dược thư Việt Nam, Martindale, AHFS,… - Dữ liệu chứa đầy đủ nội dung và đưa ra giải pháp cập nhật ngay các tài liệu về hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế liên quan đến cơ sở dữ liệu cung cấp, đồng thời gửi kế hoạch cập nhật đến chủ đầu tư trong vòng 48 giờ và thời gian hoàn thành không chậm hơn 30 ngày kể từ ngày ban hành văn bản.
2.	Thông tin thuốc/hoạt chất	Thông tin thuốc/hoạt chất được mã hóa thành các trường thông tin cơ bản sau: o Tên hoạt chất o Cơ chế tác dụng o Liều dùng và chỉ định o Chống chỉ định o Thận trọng o Điều chỉnh liều cho các nhóm dân số đặc biệt o Quá liều o Cách dùng o Tư vấn bệnh nhân o Các chỉ số cận lâm sàng cần theo dõi o Tác dụng bất lợi o Tương tác thuốc o Tương tác với thức ăn o Thay đổi chỉ số xét nghiệm o Bảo quản o Phân loại nguy cơ trong thai kỳ (US FDA) o Phân loại ATC
3.	Tương tác thuốc	Dữ liệu tương tác thuốc – thuốc: kiểm tra tương tác thuốc cho tất cả các đơn thuốc được kê đơn, cấp phát cho bệnh nhân ở các khoa phòng tại các thời điểm khác nhau; hiển thị nội dung cảnh báo theo hoạt chất và theo nhóm thuốc với các thông tin cảnh báo được mã hóa thành các trường bao gồm: o Mức độ nặng của tương tác o Mức độ bằng chứng liên quan o Cơ chế tương tác o Cách xử trí o Tài liệu tham khảo
4.	Dị ứng	Dữ liệu thuốc – dị ứng: kiểm tra dị ứng thuốc tại thời

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
		điểm kê đơn thông qua việc đối chiếu tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân bao gồm: dị ứng với các dị nguyên và dị ứng chéo theo phân nhóm với các thông tin cảnh báo được mã hóa thành các trường bao gồm: o Cảnh báo nguy cơ dị ứng thuốc o Đưa ra cảnh báo dị ứng chéo giữa các nhóm thuốc (nếu có) o Thông tin tham khảo
5.	Trùng lặp thuốc	Dữ liệu trùng lặp thuốc: kiểm tra trùng lặp thuốc cho tất cả các đơn thuốc được kê đơn, cấp phát cho bệnh nhân ở các khoa phòng tại các thời điểm khác nhau nếu giống nhau về hoạt chất và công dụng điều trị với các thông tin cảnh báo được mã hóa thành các trường bao gồm: o Cảnh báo mức độ trùng lặp o Cảnh báo trùng lặp về hoạt chất o Cảnh báo trùng lặp về nhóm điều trị
6.	Thuốc – tình trạng bệnh	Dữ liệu thuốc – tình trạng bệnh: kiểm tra những nguy cơ chống chỉ định giữa thuốc sử dụng và tình trạng của bệnh nhân cho tất cả các đơn thuốc được kê đơn, cấp phát cho bệnh nhân ở các khoa phòng khác nhau tại các thời điểm khác nhau với các thông tin cảnh báo được mã hóa thành các trường bao gồm: o Có sự liên kết chẩn đoán tình trạng bệnh theo ICD 10 o Mức độ chống chỉ định o Mức độ bằng chứng liên quan o Cách xử trí o Tài liệu tham khảo
7.	Thuốc – thai kỳ	Dữ liệu thuốc – thai kỳ: Cảnh báo trong trường hợp thuốc được chỉ định cho phụ nữ mang thai có thể gây hại đến sự phát triển của bào thai. Dữ liệu thai kỳ được tổng hợp từ phân loại cảnh báo của Cục quản lý Dược của Hoa kỳ và/hoặc Ý kiến và thông tin đánh giá thuốc và thai kỳ từ các nguồn tham khảo y khoa đáng tin cậy.
8.	Thuốc – Cho con bú	Dữ liệu thuốc – cho con bú: Cảnh báo những thuốc dùng trên phụ nữ cho con bú có thể gây hạn chế tiết sữa, gây tác hại cho phụ nữ cho con bú và trẻ nhỏ, hoặc những trường hợp chống chỉ định trong thời kỳ cho con bú với các thông tin cảnh báo được mã hóa thành các trường bao gồm: o Mức độ cảnh báo o Thông báo về khả năng bài tiết qua tuyến sữa mẹ,

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
		những nghiên cứu hiện có, yêu cần theo dõi ○ Tài liệu tham khảo
9.	Liều dùng của thuốc	Kiểm tra liều lượng thuốc được kê đơn cho bệnh nhân không nằm trong giới hạn liều dùng của thuốc tại thời điểm kê đơn. Thông tin cảnh báo có các trường hợp: ○ Liêu dùng dưới mức điều trị (dưới liều tối thiểu) ○ Quá liều (Liều dùng trên liều tối đa) ○ Tần suất sử dụng thuốc: thấp hoặc cao hơn tần suất được khuyến cáo ○ Nhắc nhở điều chỉnh liều cho bệnh nhân suy thận hoặc suy gan Lưu ý: Bảng thuyết minh dữ liệu yêu cầu các thông tin phải ánh xạ để kích hoạt cảnh báo liều lượng: Tên thuốc, đường dùng, tần suất, liều lượng, thời gian, chỉ định, giới tính, cân nặng, liều nạp hoặc liều duy trì
II	**Yêu cầu về cài đặt và triển khai hệ thống**	
1.	Yêu cầu về tích hợp phần mềm	- Dữ liệu tương tác và thông tin thuốc tích hợp được trên chức năng kê toa và quản lý thuốc của bệnh viện theo yêu cầu của hệ thống tối thiểu bao gồm: đơn thuốc điện tử, quản lý dược. - Dữ liệu tương tác và thông tin thuốc không đòi hỏi bất kỳ hệ quản trị cơ sở dữ liệu của bên thứ ba khi triển khai trên môi trường phát triển sản phẩm, cho phép dễ dàng tích hợp với các hệ thống, tương thích với cả Windows và Linux. - Có thể truy xuất dữ liệu bằng công nghệ REST API hoặc các nền tảng Web service tương đương. - Dữ liệu tương tác và thông tin thuốc có thể triển khai cài đặt trên hệ thống nội bộ của bệnh viện. - Định dạng truy vấn tương thích hệ thống hiện tại của bệnh viện: XML/JSON. - Kết quả trả ra tương thích hệ thống hiện tại của bệnh viện: XML/JSON/HTML
2.	Thời gian triển khai	Thời gian chuyển giao Bộ công cụ phát triển phần mềm và Cơ sở dữ liệu thuốc và tương tác thuốc ≤ 16 tuần kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
3.	Yêu cầu về triển khai	- Cài đặt API kết nối sử dụng (hoặc Web service) trên máy chủ sẵn có của Bệnh viện. - Chuyển giao dữ liệu tương tác và thông tin thuốc cho bệnh viện.
III	**Yêu cầu về chất lượng**	

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
1.	Yêu cầu về khả năng đáp ứng	- Đảm bảo hoạt động cho bệnh viện có quy mô lớn với số giường ≥ 1450 giường - Cập nhật định kỳ dữ liệu. - Có phương án và khả năng chạy cân bằng tải (Load Balancing).
2.	Yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật	- Hướng dẫn cài đặt và API. - Thời gian hỗ trợ kỹ thuật: trong suốt thời gian hợp đồng có hiệu lực.
3.	Yêu cầu đào tạo	- Hướng dẫn và đào tạo ≥ 01 buổi sau khi triển khai tại Bệnh viện khi Bệnh viện có yêu cầu. - Có tài liệu hướng dẫn cài đặt và triển khai.
4.	Yêu cầu về quyền sử dụng dữ liệu	- Cung cấp quyền sử dụng cơ sở dữ liệu trong suốt thời gian hợp đồng có hiệu lực.
5.	Yêu cầu về bảo mật thông tin dữ liệu	- Có cam kết bảo mật thông tin dữ liệu: Đơn vị cung cấp phần mềm không được cung cấp với mọi hình thức cho bên thứ 3 các thông tin dữ liệu của Bệnh viện khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bệnh viện. - Đơn vị cung cấp phần mềm có chứng chỉ hoặc chứng nhận tuân thủ ISO 9001:2015 về hệ thống quản lý chất lượng, ISO/IEC 27001:2013 về hệ thống quản lý an toàn thông tin còn hiệu lực và hợp pháp tại Việt Nam.

CÔNG TY: .....
ĐỊA CHỈ: .....
SỐ ĐIỆN THOẠI: .....
MÃ SỐ THUẾ.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Theo công văn mời chào giá số ...../BVĐK-..... của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên danh mục	Nội dung các công việc thực hiện	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
	Tổng cộng					

❖ Yêu cầu báo giá:

- Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác.
- Báo giá này có hiệu lực..... ngày kể từ ngày báo giá.
- *Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.*
- Các yêu cầu khác: .....

....., ngày ... tháng .... năm ....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)